

BIỂU TỔNG HỢP CÁC Ý KIẾN THAM GIA GÓP Ý

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-SKHHCN, ngày tháng năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ)

STT	Nội dung tham gia ý kiến	Ý kiến tiếp thu, giải trình
I	CÁC Ý KIẾN THAM GIA GÓP Ý	
1	Sở Tài chính (Công văn số 2011/SCT - TCHCSN ngày 09/4/2026)	
	<p>1. Tại Điều 2 dự thảo Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết đơn vị quy định về nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết. Tuy nhiên, tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 38/2025/TT-BKHHCN ngày 30/11/2025, khoản 3 Điều 3 Thông tư 39/2025/TT-BKHHCN ngày 30/11/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định: Căn cứ định mức quy định tại Thông tư Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trình Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định nội dung và mức chi...sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, nhưng tối đa không vượt quá định mức quy định tại Thông tư. Như vậy Thông tư giao Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung chi, mức chi, không giao quy định nguồn kinh phí thực hiện, mà nội dung về nguồn kinh phí đã được Thông tư quy định. Do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét lại nội dung quy định tại Điều 2 cho phù hợp, đảm bảo quy định</p>	<p>Cơ quan soạn thảo nhất trí tiếp thu và lược bỏ Điều 2.</p>
	<p>2. Đối với tên gọi của Điều 5 dự thảo Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết đơn vị soạn thảo quy định: “Điều 5. Chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo” đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: “Điều 5. <u>Một số mức chi</u> quản lý hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới, sáng tạo”</p>	<p>Cơ quan soạn thảo nhất trí tiếp thu</p>

<p>3. Tại điểm c khoản 1 Điều 5 dự thảo Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết quy định: “<i>Các nội dung chi khác (thuê hội trường, văn phòng phẩm, nước uống, công tác phí và các chi phí cần thiết khác) được xây dựng dự toán trên cơ sở dự kiến khối lượng công việc và mức chi quy định tại Nghị quyết số 67/2025/NQ-HĐND ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định mức chi công tác phí, mức chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Lai Châu và các quy định của pháp luật có liên quan</i>”.</p> <p>Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: “<i>Các nội dung chi khác (thuê hội trường, văn phòng phẩm, nước uống, công tác phí và các chi phí cần thiết khác thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 67/2025/NQ-HĐND ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu Quy định mức chi công tác phí, mức chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Lai Châu (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 67/2025/NQ-HĐND) và các quy định của pháp luật có liên quan.</i>”</p>	<p>Cơ quan soạn thảo nhất trí tiếp thu</p>
<p>4. Tại điểm b khoản 7 Điều 5 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết quy định: “<i>Chi xây dựng bộ tiêu chí, biểu mẫu, công cụ thu thập dữ liệu: thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND và các quy định liên quan</i>” Đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: “<i>Chi xây dựng bộ tiêu chí, biểu mẫu, công cụ thu thập dữ liệu: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND) và các quy định liên quan</i>”</p>	<p>Cơ quan soạn thảo nhất trí tiếp thu</p>
<p>5. Đối với nội dung quy định từ Điều 6 đến Điều 11 dự thảo quy định ban hành kèm theo Nghị quyết cơ bản là những nội dung được sao chép lại Thông tư số số 38/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 như vậy chưa phù hợp với nhiệm vụ của địa phương được giao tại Thông tư là phải quy định cụ thể nội dung, mức chi tại địa phương. Do vậy đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo nghiên cứu quy định nội dung, mức chi cụ thể để áp dụng tại địa phương theo đúng quy định. Trường hợp</p>	<p>Cơ quan soạn thảo nhất trí tiếp thu</p>

	<p>nội dung và mức chi tại địa phương áp dụng bằng Thông tư, đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo nghiên cứu xây dựng nghị quyết theo hướng áp dụng điều, khoản của Thông tư, nội dung nghị quyết chỉ quy định các nội dung cần quy định chi tiết tại địa phương để ngắn gọn, dễ hiểu.</p>	
	<p>6. Đối với các mức chi quy định tại dự thảo quy định ban hành kèm theo Nghị quyết đơn vị đề xuất bằng mức quy định tại Thông tư số 38/2025/TT BKHCN ngày 30/11/2025, Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN ngày 30/11/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ. Mức chi đề xuất tại dự thảo Nghị quyết có nội dung chi tăng khoảng 2,2 lần so với mức chi tại Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND ngày 17/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh (Ví dụ: Chi thù lao đối với chức danh chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo: 70 triệu đồng/người/tháng so với 32 triệu đồng/người/tháng...); qua nghiên cứu, đánh giá mức chi tại Nghị số 05/2024/NQ-HĐND ngày 17/4/2024 với mức chi quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhận thấy mức chi của địa phương được xây dựng bằng 80% mức chi của Thông tư. Mặt khác, hiện nay Trung ương chưa ban hành định mức phân bổ chi ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030 cho các địa phương nên việc đề xuất mức chi như dự thảo Nghị quyết gây áp lực lớn đến cân đối ngân sách địa phương. Do đó, đề xuất Sở Khoa học và Công nghệ nghiên cứu xây dựng mức chi cụ thể tại địa phương phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng cân đối ngân sách.</p>	<p>Cơ quan soạn thảo nhất trí tiếp thu một phần và chỉnh sửa như sau:</p> <p>“Điều 8. Mức chi thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo</p> <p>1. Tiền thù lao tham gia nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo</p> <p>a) Định mức chi thù lao đối với chức danh chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo: 70 triệu đồng/người/tháng”.</p> <p>Giải trình: Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất mức chi giữ nguyên như Dự thảo Nghị quyết, mức chi bằng 100% mức chi tại Thông tư 38/2025/TT-BKHCN và Thông tư số 39/TT-BKHCN.</p> <p>Lý do: Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị đã có quan điểm chỉ đạo ưu tiên nguồn lực quốc gia đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo đã tăng cường quyền tự chủ cho các tổ chức, cá nhân trong hoạt động</p>

		<p>KH,CN&ĐMST, quản lý bộ máy, chi tiêu theo cơ chế khoán chi, nhưng đi kèm là yêu cầu nâng cao trách nhiệm giải trình và minh bạch trong sử dụng nguồn lực. Trong khi đó, yêu cầu, khối lượng và tính chất công việc trong giai đoạn mới ngày càng cao, đòi hỏi nhiều thời gian, công sức và trách nhiệm hơn so với giai đoạn trước, mức chi này góp phần nâng cao tính cạnh tranh, thu hút và duy trì đội ngũ chuyên gia, cá nhân có trình độ chuyên môn cao tham gia thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.</p> <p>Bên cạnh đó, Chính phủ dự kiến điều chỉnh mức lương cơ sở từ ngày 01/7/2026 lên 2,53 triệu đồng/tháng (tăng khoảng 8% so với hiện hành), trong bối cảnh tình hình trượt giá và lạm phát có xu hướng gia tăng, việc đề xuất áp dụng tối mức chi theo quy định tại Thông tư số 38/2025/TT-BKHHCN và Thông tư số 39/2025/TT-BKHHCN là cần thiết và phù hợp.</p>
	<p>7. Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 05/2024/NQ-HĐND và dự kiến nguồn lực để thực hiện dự thảo Nghị quyết, trong đó xác định cụ thể nguồn kinh phí tăng thêm của giai đoạn 2026-2030.</p>	<p>Cơ quan soạn thảo nhất trí tiếp thu và bổ sung.</p>
	<p>8. Đối với bảng thuyết minh dự thảo Nghị quyết đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ thuyết minh đầy đủ các nội dung đã được quy định tại các Nghị quyết, Thông tư cũ so sánh với Nghị quyết, Thông tư mới, cụ thể theo từng điều khoản được quy</p>	<p>Cơ quan soạn thảo nhất trí tiếp thu và chỉnh sửa, bổ sung</p>

	định chi tiết.	
2	Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh Lai Châu (Công văn số 313/MTTQ-BTT ngày 10/4/2026)	
	<p>- Đối với phần căn cứ của dự thảo Nghị quyết</p> <p>Tại căn cứ: <i>Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân ban hành Quy định một số nội dung và</i></p> <p>Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát bỏ cụm “Hội đồng nhân dân” và sửa đổi như sau: <i>Xét Tờ trình số.../TTr-UBND ngày...tháng... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định một số nội dung và mức chi quản lý, thực hiện chương trình, nhiệm vụ; hoạt động hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày...tháng...năm 2026 của Ban ... Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;</i></p>	Cơ quan soạn thảo nhất trí tiếp thu và chỉnh sửa
	<p>Tại Điều 3: Tổ chức thực hiện</p> <p>Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu rà soát bổ sung như sau:</p> <p>1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.</p>	Cơ quan soạn thảo nhất trí tiếp thu và chỉnh sửa
3	Sở Tư pháp(Công văn số 937/STP-XDKT&THPL ngày 11/4/2026)	
	<p>1. Đối với Điều 3 dự thảo Nghị quyết</p> <p>Điều 3 có tên điều và nội dung như sau:</p> <p>“Điều 3. Nguyên tắc áp dụng <u>định mức lập dự toán kinh phí</u> ngân sách nhà nước thực hiện quản lý, triển khai thực hiện chương trình, nhiệm vụ; hoạt động hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu</p>	Cơ quan soạn thảo nhất trí tiếp thu và lược bỏ Điều 3. Đồng thời bổ sung thêm điều khoản quy định nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cơ sở tại Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

1. Các nội dung và định mức chi khác để thực hiện chương trình, nhiệm vụ ... không quy định cụ thể tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 39/2025/TT-BKHHCN và các quy định hiện hành của nhà nước. Trong trường hợp các định mức chi đã có văn bản chuyên ngành quy định thì ưu tiên áp dụng các định mức chi quy định tại văn bản đó.

2. Các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cơ sở, tổ chức khoa học và công nghệ công lập được chủ động áp dụng theo quy định tại Nghị quyết này trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

3. Các nội dung và mức chi tại Nghị quyết này là cơ sở để lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ, chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; hoạt động hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo không quy định cụ thể tại Nghị quyết này được thực hiện theo các quy định pháp luật của nhà nước có liên quan.”

Qua nghiên cứu Điều 3, Sở Tư pháp nhận thấy:

Thứ nhất, tên Điều 3 không thống nhất với nội dung Điều 3 và phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết. Bởi vì, nội dung Điều 3 và phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết quy định về nội dung và mức chi, trong khi đó tên Điều 3 về nguyên tắc áp dụng định mức lập dự toán kinh phí.

Thứ hai, theo nhiệm vụ được Bộ Khoa học và Công nghệ giao thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định nội dung và mức chi ..., không giao quy định việc lập dự toán. Còn nội dung Điều 3 dự thảo Nghị quyết về nguyên tắc áp dụng định mức lập dự toán kinh phí ... đều đã được quy định tại Điều 2 Thông tư số 38/2025/TT-BKHHCN và Điều 3 Thông tư số 39/2025/TT-BKHHCN.

Thứ ba, theo khoản 3 Điều 3 Thông tư số 39/2025/TT-BKHHCN có quy định “*Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, tình hình thực tế, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các nội dung, định mức chi quy định tại Thông tư này để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội,*”. Như vậy, trường hợp dự thảo Nghị quyết có quy định nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù thì

<p>mới cần thiết phải quy định nguyên tắc áp dụng. Tuy nhiên, qua rà soát nội dung dự thảo Nghị quyết cho thấy dự thảo Nghị quyết đã quy định đầy đủ các nội dung chi quy định tại Thông tư số 38/2025/TT-BKHCN và Thông tư số 39/2025/TT-BKHCN; đồng thời cơ quan soạn thảo không dự kiến tham mưu nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù của địa phương.</p> <p>Do vậy, Điều 3 của dự thảo Nghị quyết là thừa, không cần thiết. Đề nghị cơ quan soạn thảo lược bỏ Điều 3 cho ngắn gọn, phù hợp hơn.</p>	
<p>2. Đối với Chương II dự thảo Nghị quyết</p> <p>a) Về bố cục Chương II dự thảo Nghị quyết quy định về nội dung và mức chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.</p> <p>Cơ quan soạn thảo đang dự kiến trình bày bố cục của Chương II gồm 3 điều: Điều 4 quy định về nội dung chi; Điều 5 quy định về mức chi; Điều 6. <u>Xây dựng dự toán</u> thuê chuyên gia tư vấn độc lập, tổ chức tư vấn độc lập. Việc tách riêng 01 điều quy định về nội dung chi, 01 điều quy định về mức chi như nội dung chương II dự thảo Nghị quyết là chưa khoa học, rườm rà, bị trùng lặp. Bởi vì cả Điều 4 chỉ là liệt kê các nội dung chi quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhưng khi quy định mức chi tại Điều 5 thì vẫn cần nêu lại nội dung chi. Do đó, để tránh rườm rà, lặp lại nội dung chi, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, nghiên cứu trình bày lại bố cục Chương II theo hướng mỗi điều sẽ cùng quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động/nhóm hoạt động trong công tác quản lý hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.</p> <p>Ví dụ: “Điều.... Chi hoạt động của các Hội đồng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Chi thù lao của Hội đồng: 2. Thù lao của Hội đồng.. : bằng mức chi của Hội đồng xét tài trợ, đặt hàng nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quy định tại ... khoản 1 Điều này. 3. Các nội dung chi khác như thuê hội trường, văn phòng phẩm, nước uống, công tác phí: áp dụng mức chi quy định tại...Nghị quyết số 67/2025/NQ-HĐND... và các quy định của pháp luật có liên quan” <p>Điều ... Chi hoạt động của tổ thẩm định kinh phí; tổ chuyên gia tư vấn; thuê tổ</p>	<p>Cơ quan soạn thảo nhất trí tiếp thu và chỉnh sửa</p>

<p><i>chức tư vấn độc lập có chức năng để đánh giá, xét duyệt, thẩm định kinh phí, kiểm tra giám sát; thù lao của thành viên ban chủ nhiệm chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.</i></p> <p><i>1. Chi hoạt động của tổ thẩm định kinh phí.....”</i></p> <p>b) Về nội dung Chương II</p> <p>Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại các nội dung chi cho phù hợp với địa phương, vì một số nội dung chi bao gồm cả cho cấp tỉnh và trung ương.</p> <p>Ví dụ:</p> <p>- Tại Điều 6 về thuê chuyên gia tư vấn độc lập, tổ chức tư vấn độc lập. Theo đó, tại khoản 1 Điều 6 quy định về thuê chuyên gia tư vấn độc lập để thực hiện một số công việc như: tham gia tổ chuyên gia tư vấn rà soát, lựa chọn đặt hàng, xác định mức trần kinh phí ... đối với nhiệm vụ/cụm nhiệm vụ/chuỗi nhiệm vụ ... theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 27, khoản 6 Điều 28 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP; tham gia tổ chuyên gia hoặc tư vấn độc lập để thực hiện một số công việc theo quy định tại khoản 2 Điều 21, khoản 2 Điều 22, khoản 4 Điều 26, điểm d khoản 1 Điều 27, khoản 8 Điều 28... Nghị định số 267/2025/NĐ-CP. Trong khi đó, từ Điều 21 đến Điều 30 Nghị định số 267/2025/NĐ-CP quy định về chương trình/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia, đặc biệt, quốc gia đặc biệt; do các cơ quan trung ương chủ trì thực hiện; việc quy định nội dung chi, mức chi, việc lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước do các cơ quan trung ương thực hiện, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết này.</p>	
<p>3. Đối với Chương III dự thảo Nghị quyết</p> <p>a) Về bố cục Chương III dự thảo Nghị quyết quy định về nội dung và mức chi thực hiện chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.</p> <p>Tương tự như đã tham gia ý kiến đối với bố cục Chương II ở phần trên, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát trình bày lại bố cục Chương III theo hướng mỗi điều sẽ cùng quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động/nhóm hoạt động thực hiện chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để tránh rườm rà, lặp lại nội dung chi.</p> <p>b) Về nội dung Chương III</p>	<p>Cơ quan soạn thảo nhất trí tiếp thu và chỉnh sửa</p>

- Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát toàn bộ Chương III để lược bỏ cụm từ “**Dự toán**” cho đúng với nhiệm vụ giao và phù hợp với phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết. Bởi vì, Nghị quyết quy định về **nội dung chi và mức chi**, không quy định về lập dự toán chi. Nội dung chi và mức chi quy định tại Nghị quyết này là cơ sở để các đơn vị lập dự toán, thực hiện và quyết toán chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Còn việc lập dự toán như thế nào, quyết toán ra sao đã được quy định, hướng dẫn tại các Nghị định số 265/2025/NĐ-CP, số 267/2025/NĐ-CP, số 268/2025/NĐ-CP và Thông tư số 39/2025/TT-BKHCHN.

- Tại một số điểm, khoản của Chương III quy định nội dung không rõ ràng, không rõ nội dung chi, không rõ mức chi hoặc chỉ là sao chép lại nội dung Thông tư số 39/2025/TT-BKHCHN. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát để quy định cụ thể, rõ ràng nội dung chi là gì, mức chi là bao nhiêu?

Ví dụ:

+ Tại điểm b khoản 1 Điều 8 có nội dung “Dự toán chi thù lao tham gia nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để thực hiện các công việc quy định tại khoản 2, 3, 4, 5, 6 Điều 10 Thông tư số 39/2025/TT-BKHCHN.”. Nếu quy định như trên thì nội dung chi là gì, mức chi là bao nhiêu.

+ Tại khoản 5 Điều 8 có nội dung như sau:

“5. Chi sửa chữa, mua sắm, thuê tài sản (hoặc cơ sở vật chất, trang thiết bị) phục vụ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ

a. Dự toán được xây dựng trên cơ sở thuyết minh dự kiến khối lượng công việc, chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước. Việc sửa chữa, mua sắm, thuê tài sản (hoặc cơ sở vật chất, trang thiết bị) phải phù hợp với tiến độ của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và trong phạm vi dự toán hàng năm.

b. Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa tài sản phục vụ nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; mua sắm, thuê tài sản (hoặc cơ sở vật chất, trang thiết bị) phục vụ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật về đấu thầu; thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh

<p><i>trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.”.</i></p> <p>Nếu quy định như trên là quy định về hướng dẫn lập dự toán, nguyên tắc quản lý sử dụng kinh phí; không phải là nội dung chi, mức chi sửa chữa, mua sắm, thuê tài sản... phục vụ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ.</p> <p>...</p> <p><i>- Tại khoản 15 Điều 8 có nội dung “15. Chi khác có liên quan trực tiếp đến triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo (nếu có) thực hiện theo thuyết minh hoặc theo các quy định pháp luật về chế độ và định mức chi tiêu ngân sách nhà nước (nếu có), thanh toán theo hợp đồng và thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được duyệt.”</i></p> <p>Theo nhiệm vụ được giao tại khoản 3 Điều 3 thì căn cứ quy định tại khoản 1 Điều này, HĐND tỉnh quy định nội dung và mức chi thực hiện chương trình, nhiệm vụ, hoạt động hỗ trợ có sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng cân đối của ngân sách địa phương; căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, tình hình thực tế, HĐND tỉnh quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các nội dung, định mức chi quy định tại Thông tư này. Do đó, cơ quan soạn thảo cần quy định cụ thể những nội dung chi khác là nội dung gì, trường hợp không có thì lược bỏ khoản 15 Điều 8.</p>	
<p>4. Một số nội dung khác</p> <p>Dự thảo Nghị quyết đang xây dựng các mức chi bằng mức tối đa tại Thông tư số 38/2025/TT-BKHHCN và Thông tư số 39/2025/TT-BKHHCN. Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo chưa thuyết minh cụ thể lý do đề xuất mức chi tối đa? chưa đánh giá, tính toán dự ước kinh phí để thực hiện Nghị quyết nếu được HĐND tỉnh thông qua. Do đó, đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ đánh giá cụ thể; đồng thời phối hợp với Sở Tài chính để cân đối nguồn kinh phí, trên cơ sở đó mới có thể tính toán các mức chi bảo đảm khả thi, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.</p> <p><i>(Theo đó, dự thảo văn bản phải được lấy ý kiến của Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, trong đó Sở Tài chính có ý kiến về nguồn tài chính.)</i></p>	<p>Cơ quan soạn thảo nhất trí tiếp thu và chỉnh sửa, bổ sung.</p>

	- Đối với bản so sánh, thuyết minh dự thảo Nghị quyết: đề nghị cơ quan soạn thảo thuyết minh theo <u>từng nội dung chi, mức chi của dự thảo Nghị quyết chi tiết, cụ thể</u> : cơ sở, căn cứ quy định; lý do đề xuất mức chi;	Cơ quan soạn thảo nhất trí tiếp thu và chỉnh sửa, bổ sung.
4	UBND xã Pắc Ta (Công văn số 482/UBND-VHXX ngày 13/4/2026)	
	Tại mục 2 Điều 8 của dự thảo Nghị quyết: Đề xuất sửa đoạn văn bản “ mức tiền công thuê theo ngày tính theo mức lương tháng chia cho 26 ngày ” thành “ mức tiền công thuê theo ngày tính theo mức lương tháng chia cho 22 ngày ”. Lý do: Căn cứ theo điểm b khoản 1 Điều 4 Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ Tài Chính.	Cơ quan soạn thảo giải trình như sau: Nội dung “Mức tiền công thuê theo ngày tính theo mức lương tháng chia cho 26 ngày” được quy định tại khoản 3 Điều 13 Thông tư số 39/2025/TT-BKHCHN.
5	UBND xã Than Uyên (Công văn số 847/UBND-VX ngày 10/4/2026)	
	2. Ý kiến góp ý, đề nghị rà soát hoàn thiện dự thảo: a) Về đối tượng áp dụng và nguyên tắc áp dụng Đề nghị rà soát, diễn đạt rõ hơn tại Điều 1 và Điều 3 để tránh cách hiểu chưa thống nhất hoặc vượt phạm vi áp dụng giữa cấp tỉnh và cấp cơ sở. Dự thảo quy định áp dụng cho nhiều nhóm chủ thể như cơ quan quản lý, cơ quan phê duyệt, tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan. Trong khi đó, nhiều nội dung chi tiết tại Chương II chủ yếu gắn với các hội đồng, tổ thẩm định, ban chủ nhiệm chương trình, hoạt động đánh giá tổ chức khoa học và công nghệ công lập ở cấp tỉnh. Đề nghị làm rõ hơn nội dung nào áp dụng trực tiếp đối với cơ quan cấp tỉnh; nội dung nào đơn vị, địa phương cơ sở được vận dụng khi được giao nhiệm vụ và dự toán, để thuận lợi trong quá trình thực hiện.	Cơ quan soạn thảo giải trình như sau: Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 16 Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo: “Nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo cơ sở do tổ chức khoa học và công nghệ công lập chủ động xây dựng, thực hiện nguồn kinh phí được giao theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 62 của Luật này hoặc nguồn kinh phí tự chủ khác”.

	<p>b) Về tính khả thi đối với cấp cơ sở</p> <p>Đề nghị cơ quan soạn thảo tiếp tục rà soát để bảo đảm các nội dung, mức chi quy định trong Nghị quyết phù hợp điều kiện thực tiễn của địa phương, nhất là đối với các đơn vị cơ sở không có tổ chức khoa học và công nghệ chuyên trách, nhân lực và kinh nghiệm lập hồ sơ nhiệm vụ khoa học, công nghệ còn hạn chế. Trường hợp một số nội dung chủ yếu áp dụng ở cấp tỉnh hoặc cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đề nghị thể hiện rõ để tránh phát sinh cách hiểu rằng cấp xã phải trực tiếp tổ chức đầy đủ các hội đồng, tổ chuyên gia hoặc hoạt động chuyên sâu không thuộc điều kiện thực tế của cấp xã.</p>	<p>Nội dung phân cấp thẩm quyền về quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được quy định tại Nghị định số 267/2025/NĐ-CP và Nghị định số 268/2025/NĐ-CP.</p>
II	CÁC Ý KIẾN NHẤT TRÍ	
1	Thuế tỉnh Lai Châu (Công văn số 650/LCH-DLRR ngày 03/4/2026)	
2	Sở Dân tộc và Tôn giáo (Công văn số 671/SDTG-VP ngày 03/4/2026)	
3	Sở Y tế (Công văn số 1133/SYT-VP ngày 03/4/2026)	
4	UBND xã Khun Há (Công văn số 899/UBND - VHXX ngày 06/4/2026)	
5	Sở Ngoại vụ (Công văn số 789/SNgv-VP ngày 06/4/2026)	
6	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh (Công văn số 676/BQL-VP1 ngày 06/4/2026)	
7	UBND xã Bum Nưa (Công văn số 524/UBND-TH ngày 06/4/2026)	
8	Sở Xây dựng (Công văn số 1639/SXD-QLVT ngày 06/4/2026)	
9	UBND xã Nậm Cuối (Công văn số 436/UBND-VHXX ngày 03/4/2026)	
10	UBND xã Nậm Hàng (Công văn số 713/UBND-VHXX ngày 06/4/2026)	
11	UBND xã Lê Lợi (Công văn số 767/UBND-VHXX ngày 07/4/2026)	
12	UBND xã Tà Tổng (Công văn số 120/UBND-VX ngày 08/4/2026)	

13	UBND xã Nậm Mạ (Công văn số 1317/UBND-VHXXH ngày 08/4/2026)
14	Sở Giáo dục và Đào tạo (Công văn 1259/SGDĐT-VP ngày 08/4/2026)
15	Sở Công Thương (Công văn số 1384/SCT-VP ngày 08/4/2026)
16	Công an tỉnh (Công văn số 2722/CAT-PH10 ngày 09/4/2026)
17	Thanh tra tỉnh (Công văn số 946/TTr-VP ngày 10/4/2026)
18	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Công văn số 1249/SVHTTDL-VP ngày 10/4/2026)
19	UBND xã Tân Uyên (Công văn số 1249/UBND-VHXXH ngày 10/4/2026)
20	UBND phường Tân Phong (Công văn số 984/UBND-VHXXH ngày 09/4/2026)
21	Sở Nội vụ (Công văn số 1422/SNV-CCHC ngày 13/4/2026)
22	UBND xã Mường Khoa (Công văn số 438/UBND-VHXXH ngày 10/4/2026)
23	UBND xã Sin Suối Hồ (Công văn số 448/UBND-VHXXH ngày 16/4/2026)